

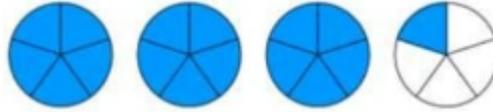
Họ và tên:

Lớp:

Môn: Toán – Lớp 5

Bộ sách: Kết nối tri thức

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)**Câu 1.** Hỗn số thích hợp biểu diễn số phần hình tròn được tô màu là:

- A. $3\frac{1}{4}$ B. $3\frac{1}{5}$ C. $4\frac{1}{5}$ D. $3\frac{4}{5}$

Câu 2. Số thập phân 5,18 được viết dưới dạng hỗn số là:

- A. $518\frac{1}{100}$ B. $18\frac{5}{100}$ C. $5\frac{18}{100}$ D. $5\frac{18}{1000}$

Câu 3. Chữ số 6 trong số thập phân 105,026 có giá trị là:

- A. 6 B. 0,6 C. 0,06 D. 0,006

Câu 4. Mỗi ca đựng một lượng nước như hình dưới đây:

1745 ml



1,5 l



1400 ml



1,45 l

Ca nào đựng ít nước nhất?

- A. Ca số 1 B. Ca số 2 C. Ca số 3 D. Ca số 4

Câu 5. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $8\text{km}^2\ 5\text{ha} = \dots\dots \text{km}^2$

- A. 8,5 B. 850 C. 8,05 D. 8,005

Câu 6. Chú Minh thuê một số người thợ lát sàn gỗ cho nền nhà hình chữ nhật dài 9m và chiều rộng 7m. Cứ 3m^2 sàn gỗ chú phải trả 930 000 đồng (gồm cả tiền sàn gỗ và tiền công). Hỏi chú Minh cần trả bao nhiêu tiền để lát nền căn nhà đó.

- A. 16 740 000 đồng B. 19 530 000 đồng
C. 14 880 000 đồng D. 27 900 000 đồng

I. TỰ LUẬN**Câu 1.** a) Viết các số 402,56 ; 402,6 ; 400,98 ; 402,07 theo thứ tự từ lớn đến bé.

b) Số 100,281 làm tròn đến hàng phần mười được số:

Câu 2. Tính giá trị của biểu thức.

$$1\frac{1}{4} \times \left(\frac{13}{14} - \frac{3}{7} \right)$$

$$1\frac{2}{3} + \frac{5}{8} : \frac{7}{2}$$

Câu 3. Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm.

$$5 \text{ l } 35 \text{ ml} = \dots\dots\dots \text{ l}$$

$$14 \text{ cm}^2 \text{ } 6 \text{ mm}^2 = \dots\dots\dots \text{ cm}^2$$

$$382 \text{ mm}^2 = \dots\dots\dots \text{ dm}^2$$

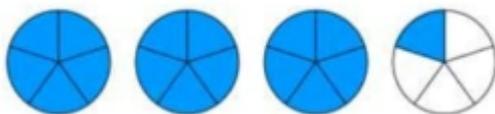
$$36 \text{ km}^2 \text{ } 50 \text{ ha} = \dots\dots\dots \text{ km}^2$$

Câu 4. Bác Sơn có 1,5 ha đất. Bác đã dùng $\frac{7}{10}$ mảnh đất để trồng cà phê, $\frac{1}{5}$ diện tích đất để trồng điều. Phần đất còn lại để xây nhà. Hỏi bác Sơn dùng bao nhiêu mét vuông đất để xây nhà.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Hỗn số thích hợp biểu diễn số phần hình tròn được tô màu là:



A. $3\frac{1}{4}$

B. $3\frac{1}{5}$

C. $4\frac{1}{5}$

D. $3\frac{4}{5}$

Phương pháp

Quan sát hình vẽ để tìm hỗn số thích hợp.

Lời giải

Hỗn số thích hợp biểu diễn số phần hình tròn được tô màu là: $3\frac{1}{5}$

Đáp án: B

Câu 2. Số thập phân 5,18 được viết dưới dạng hỗn số là:

A. $518\frac{1}{100}$

B. $18\frac{5}{100}$

C. $5\frac{18}{100}$

D. $5\frac{18}{1000}$

Phương pháp

Viết số thập phân về dạng phân số thập phân, rồi chuyển về dạng hỗn số.

Lời giải

$$\text{Ta có } 5,18 = \frac{518}{100} = 5\frac{18}{100}$$

Đáp án: C

Câu 3. Chữ số 6 trong số thập phân 105,026 có giá trị là:

A. 6

B. 0,6

C. 0,06

D. 0,006

Phương pháp

Xác định hàng của chữ số 6 trong số thập phân đã cho để tìm giá trị của chữ số đó.

Lời giải

Chữ số 6 trong số 105,026 thuộc hàng phần nghìn nên có giá trị là 0,006

Đáp án: D

Câu 4. Mỗi ca đựng một lượng nước như hình dưới đây:



1 l 45 ml



1,5 l



1 400 ml



1,45 l

Ca nào đựng ít nước nhất?

- A. Ca số 1 B. Ca số 2 C. Ca số 3 D. Ca số 4

Phương pháp

Đổi các số đo về dạng số thập phân với đơn vị lít rồi so sánh

Lời giải

Đổi: 1 l 45 ml = 1,045 l ; 1 400 ml = 1,4 l

Ta có $1,045 < 1,4 < 1,45 < 1,5$

Vậy ca đựng ít nước nhất là ca số 1.

Đáp án: A

Câu 5. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $8\text{km}^2\ 5\text{ha} = \dots\dots \text{km}^2$

- A. 8,5 B. 850 C. 8,05 D. 8,005

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1\text{ km}^2 = 100\text{ ha}$

Lời giải

$8\text{km}^2\ 5\text{ha} = \mathbf{805\text{ km}^2}$

Đáp án: A

Câu 6. Chú Minh thuê một số người thợ lát sàn gỗ cho nền nhà hình chữ nhật dài 9m và chiều rộng 7m. Cứ 3m^2 sàn gỗ chú phải trả 930 000 đồng (gồm cả tiền sàn gỗ và tiền công). Hỏi chú Minh cần trả bao nhiêu tiền để lát nền căn nhà đó.

- A. 16 740 000 đồng B. 19 530 000 đồng
C. 14 880 000 đồng D. 27 900 000 đồng

Phương pháp

- Tìm diện tích nền nhà = chiều dài x chiều rộng
- Tìm giá tiền của 1m^2 sàn gỗ
- Số tiền cần trả = giá tiền của 1m^2 sàn gỗ x diện tích nền nhà

Lời giải

Diện tích nền nhà hình chữ nhật là: $9 \times 7 = 63 \text{ (m}^2\text{)}$

Giá tiền của 1m^2 sàn gỗ là: $930\ 000 : 3 = 310\ 000 \text{ (đồng)}$

Chú Minh cần trả số tiền để lát nền căn nhà đó là:

$$310\ 000 \times 63 = 19\ 530\ 000 \text{ (đồng)}$$

Đáp án: B

I. TỰ LUẬN

Câu 1

a) Viết các số 402,56 ; 402,6 ; 400,98 ; 402,07 theo thứ tự từ lớn đến bé.

b) Số 100,281 làm tròn đến hàng phần mười được số:

Phương pháp

a) So sánh rồi sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé

b) Khi làm tròn số thập phân đến hàng phần mười, ta so sánh chữ số ở hàng phần trăm với 5. Nếu chữ số hàng phần trăm bé hơn 5 thì làm tròn xuống, còn lại thì làm tròn lên.

Lời giải

a) Các số viết theo thứ tự từ lớn đến bé là: 402,6 ; 402,56 ; 402,07 ; 400,98

b) Số 100,281 làm tròn đến hàng phần mười được số: **100,3**

Câu 2. Tính giá trị của biểu thức.

$$1\frac{1}{4} \times \left(\frac{13}{14} - \frac{3}{7} \right) \qquad 1\frac{2}{3} + \frac{5}{8} : \frac{7}{2}$$

Phương pháp

Chuyển hỗn số về phân số rồi thực hiện phép tính

Lời giải

$$1\frac{1}{4} \times \left(\frac{13}{14} - \frac{3}{7} \right) = \frac{5}{4} \times \left(\frac{13}{14} - \frac{6}{14} \right) = \frac{5}{4} \times \frac{1}{2} = \frac{5}{8}$$

$$1\frac{2}{3} + \frac{5}{8} : \frac{7}{2} = \frac{10}{7} + \frac{5}{8} \times \frac{2}{7} = \frac{10}{7} + \frac{5}{28} = \frac{40}{28} + \frac{5}{28} = \frac{45}{28}$$

Câu 3. Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm.

$$5 \text{ l } 35 \text{ ml} = \dots\dots\dots \text{ l}$$

$$14 \text{ cm}^2 \text{ } 6 \text{ mm}^2 = \dots\dots\dots \text{ cm}^2$$

$$382 \text{ mm}^2 = \dots\dots\dots \text{ dm}^2$$

$$36 \text{ km}^2 \text{ } 50 \text{ ha} = \dots\dots\dots \text{ km}^2$$

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1 \text{ ml} = \frac{1}{1000} \text{ l}$; $1 \text{ mm}^2 = \frac{1}{100} \text{ cm}^2$

$$1 \text{ mm}^2 = \frac{1}{10000} \text{ dm}^2 ; 1 \text{ ha} = \frac{1}{100} \text{ km}^2$$

Lời giải

$$5 \text{ l } 35 \text{ ml} = \mathbf{5,035 \text{ l}}$$

$$14 \text{ cm}^2 \text{ } 6 \text{ mm}^2 = \mathbf{14,06 \text{ cm}^2}$$

$$382 \text{ mm}^2 = \mathbf{0,0382 \text{ dm}^2}$$

$$36 \text{ km}^2 \text{ } 50 \text{ ha} = \mathbf{36,5 \text{ km}^2}$$

Câu 4. Bác Sơn có 1,5 ha đất. Bác đã dùng $\frac{7}{10}$ mảnh đất để trồng cà phê, $\frac{1}{5}$ diện tích đất để trồng điều. Phần đất còn lại để xây nhà. Hỏi bác Sơn dùng bao nhiêu mét vuông đất để xây nhà.

Phương pháp

- Đổi 1,5 ha ng đơn vị mét vuông
- Tìm diện tích để trồng cà phê và trồng điều
- Diện tích xây nhà = Diện tích đất của bác Sơn – (Diện tích trồng cà phê + diện tích trồng điều)

Lời giải

$$\text{Đổi: } 1,5 \text{ ha} = 15\,000 \text{ m}^2$$

Diện tích đất để trồng cây cà phê là:

$$15\,000 \times \frac{7}{10} = 10\,500 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích đất để trồng điều là:

$$15\,000 \times \frac{1}{5} = 3\,000 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích đất để xây nhà là:

$$15\,000 - (10\,500 + 3\,000) = 1\,500 \text{ (m}^2\text{)}$$

$$\text{Đáp số: } 1\,500 \text{ m}^2$$